

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Kiến Thuy, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá;

Bị đơn: Anh Đào Quang H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn X, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Đào Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Đào Quang H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Vân A và anh H có 01 con chung là Đào Quang H1, sinh ngày 09/5/2020. Chị Vân A và anh H thống nhất giao cháu H1 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 (Mười tám) tuổi; chị Vân A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H mỗi tháng là 1.000.000 (Một triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02 năm 2025 cho đến khi cháu H1 đủ 18

(Mười tám) tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về tài sản chung: Chị Vân A và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vân A nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Vân A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008033 ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, chị Vân A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Kiến Thụy;
- Chi cục THADS huyện Kiến Thụy;
- UBND xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy (GCNKH số 75/2019 ngày 30/12/2019);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hoàng